

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ LẠNG SƠN
TỈNH LẠNG SƠN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 36/2023/HS-ST
Ngày 28-3-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LẠNG SƠN, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hứa Thị Thanh Xuyên.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Nhật Chiến;

Bà Hoàng Thị Xuân.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thanh Phượng – Thư ký Tòa án Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn;

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Mạnh Cường - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 3 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 17/2023/TLST-HS ngày 13 tháng 02 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 26/2023/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 3 năm 2023, đối với các bị cáo:

1. Lý Minh T; sinh ngày 13 tháng 01 năm 1997, tại tỉnh Lạng Sơn; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn P, xã M, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: Lớp 10/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lý Văn T1 và bà Trương Thị B; vợ, con: Chưa có; tiền án: Tại bản án số 25/2022/HS-ST ngày 20/5/2022 của Tòa án nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 24 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 48 tháng về tội Cố ý gây thương tích (chưa được xóa án tích); tiền sự: Không; nhân thân: Chưa bị xử lý hành chính, xử lý kỷ luật. Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/10/2022 đến nay; có mặt.

2. Trần Tiến A; sinh ngày 06 tháng 02 năm 1999, tại tỉnh Lạng Sơn; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số *, đường B, khối 1, phường V, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn; chỗ ở: Số **, Phố M, phường T3, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: Lớp 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Quốc K và bà Nguyễn Thị L1; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không có. Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/10/2022 đến nay; có mặt.

- Người chứng kiến: Ông Nguyễn Văn Y; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 15 giờ 30 phút ngày 04/10/2022, Tổ công tác Công an thành phố Lạng Sơn đang làm nhiệm vụ tại khu vực phía trước khách sạn A1 (U) số 16-17, đường số *** – Nguyễn Phi G, khu đô thị HI, xã Đ, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn, phát hiện bắt quả tang Trần Tiến A có hành vi phạm tội ma túy. Thu giữ trong túi quần bên phải phía trước của Trần Tiến A đang mặc 01 (một) gói giấy màu vàng (kích thước 14,5cm x 17,5cm) bên trong có 01 (một) túi nilon màu trắng (04cm x 6,5cm) chứa 07 (bảy) viên nén hình đa giác màu xanh và 01 (một) gói giấy màu vàng (kích thước 14,5cm x 17,5cm) bên trong có 01 (một) túi nilon màu trắng (kích thước 2,5cm x 2,5cm) chứa chất tinh thể màu trắng, 01 (một) túi nilon màu trắng (kích thước 2,5cm x 03cm) chứa chất tinh thể màu trắng. Trần Tiến A khai nhận là ma túy tổng hợp dạng “kẹo, ke” mua của Lý Minh T với giá 6.200.000 đồng, đang cất giấu để bán cho khách kiếm lời nhưng chưa kịp bán thì bị phát hiện. Ngoài ra, Tổ công tác còn tạm giữ của Trần Tiến A 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Acruso màu vàng, biển kiểm soát 12P1-130.70; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu xanh, số sê-ri 354270061610409 lắp kèm sim có số thuê bao 0359.293.141 và 0924.976.139; 01 căn cước công dân mang tên Trần Tiến A. Khám xét khẩn cấp nơi ở của Trần Tiến A không thu giữ đồ vật, tài liệu gì.

Khám xét khẩn cấp nơi ở của Lý Minh T, thu giữ: 01 túi nilon màu trắng (kích thước 2,5cm x 3 cm) bên trong chứa chất tinh thể màu trắng; 03 (ba) túi nilon màu trắng (kích thước 3cm x 3cm) bên trong mỗi túi đều chứa chất tinh thể màu trắng; 01 (một) cân tiểu ly điện tử, vỏ màu bạc, bằng nhựa (kích thước 2cm x 6cm x 12cm); 01 cân tiểu ly điện tử, vỏ nhựa màu bạc – đen (kích thước 1,5cm x 04cm x 07cm). Ngoài ra còn thu giữ 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu đen, bạc, biển kiểm soát 12P1-268.10.

Tại Cơ quan điều tra, Lý Minh T, Trần Tiến A khai nhận: Lý Minh T và Trần Tiến A có mối quan hệ quen biết xã hội. Khoảng 20 giờ ngày 17/9/2022, Lý Minh T đi đến khu vực ngã tư M1 phường K1, thành phố L để gặp và mua trực tiếp với một người đàn ông (không rõ lai lịch) 20 viên ma túy “kẹo” và khoảng 10 gam ma túy “ke” với giá 21.000.000 đồng để bán kiếm lời. Sau khi mua được ma túy, Lý Minh T mang về nhà chia nhỏ số ma túy “ke” thành 10 túi nhỏ rồi cất giấu trên nóc tủ quần áo trong phòng ngủ tại nhà ở thôn *, xã M, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn, còn 20 viên ma túy “kẹo”, Lý Minh T mang ra khu vực phía sau miếu thổ công gần nhà cất giấu, khi có người hỏi mua sẽ bán kiếm lời. Lý Minh T nói với Trần Tiến A về việc mình có ma túy “ke, kẹo” bán, khi nào có người hỏi mua thì liên lạc với Lý Minh T.

Khoảng 00 giờ 30 phút ngày 01/10/2022, một người thanh niên tên C (không rõ lai lịch) điện thoại hỏi Trần Tiến A mua 04 viên ma túy “kẹo” với giá 1.800.000 đồng. Trần Tiến A đồng ý và hẹn C đi đến khu vực quán Karaoke Z thuộc thị trấn C1, huyện C1, tỉnh Lạng Sơn để nhận ma túy. Lúc này, trong túi

Trần Tiến A đã có sẵn 02 viên ma túy “keo” (trước đó mua của Lý Minh T) nên Trần Tiến A gọi điện cho Lý Minh T hỏi mua thêm 02 viên ma túy “keo” với giá 800.000 đồng, khi nào bán được cho khách thì sẽ trả tiền sau, Lý Minh T đồng ý và hẹn Trần Tiến A đến khu vực gần miếu thổ công để nhận ma túy. Sau khi mua được ma túy, Trần Tiến A mang cả 04 viên ma túy “keo” đi bán cho C và hưởng lợi 200.000 đồng. Đến 10 giờ ngày 01/10/2022, Trần Tiến A sử dụng tài khoản Mb số 0880193416666 chuyển khoản 1.700.000 đồng vào tài khoản ngân hàng OCB số 015900000533004 của Lý Minh T (gồm 800.000 đồng tiền mua 02 viên ma túy và 900.000 đồng tiền trả nợ).

Khoảng 14 giờ 40 phút ngày 04/10/2022, số điện thoại 0876.699.497 xưng là V1 (không rõ lai lịch) gọi Trần Tiến A hỏi mua 07 viên ma túy “keo” và 02 chỉ ma túy “ke” với giá thỏa thuận là 7.650.000 đồng, hẹn giao hàng tại khách sạn Ánh Trăng (Luna). Trần Tiến A đồng ý rồi liên hệ với Lý Minh T để mua 07 viên ma túy “keo” và 02 chỉ “ke” với giá 6.200.000 đồng. Lý Minh T hẹn Trần Tiến A tại khu vực miếu thổ công gần nhà Lý Minh Tùng. Sau đó, Trần Tiến A điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Acruso màu vàng, biển kiểm soát 12P1-130.70 đến nơi hẹn thì thấy Lý Minh T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, biển kiểm soát 12P1-268.10 đi đến. Lý Minh T đưa cho Trần Tiến A 02 gói giấy màu vàng bên trong có chứa ma túy, Trần Tiến A cất số ma túy vừa mua được vào túi quần bên phải đang mặc rồi điều khiển xe mô tô đi đến cửa khách sạn Ánh Trăng chưa kịp bán thì bị Công an thành phố Lạng Sơn phát hiện và bắt quả tang.

Tại Kết luận giám định số 352/KL-KTHS ngày 07/10/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn, xác định: Đối với phong bì mẫu vật thu của Trần Tiến A: 07 (bảy) viên nén hình đa giác màu xanh gửi giám định đều là chất ma túy MDMA, có tổng khối lượng 3,147 gam. Chất tinh thể màu trắng gửi giám định đều là chất ma túy Ketamine, có tổng khối lượng 1,418 gam. Đối với phong bì mẫu vật thu của Lý Minh T: Chất tinh thể màu trắng gửi giám định đều là chất ma túy Ketamine, có tổng khối lượng 2,936 gam.

Quá trình điều tra, Lý Minh T, Trần Tiến A khai nhận ngoài 02 lần mua bán trái phép ma túy trên đã nhiều lần thực hiện hành vi mua bán nhưng không nhớ cụ thể từng lần. Trong số ma túy Lý Minh T mua được, Lý Minh T đã sử dụng 03 viên ma túy “keo” và 02 chỉ ma túy ke, số còn lại Lý Minh T đều bán cho Trần Tiến A để Trần Tiến A bán kiếm lời.

Tại Cáo trạng số 26/CT-VKS, ngày 13/02/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố các bị cáo Lý Minh T và Trần Tiến A về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 BLHS.

Tại phiên tòa, các bị cáo Lý Minh T, Trần Tiến A thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Cáo trạng truy tố. Các bị cáo Lý Minh T, Trần Tiến A thay đổi một phần lời khai, các bị cáo đều trình bày chỉ được mua bán ma túy với nhau 02 lần vào ngày 01/10/2022 và 04/10/2022; bị cáo Trần Tiến A trình bày 02 viên ma túy có sẵn trong người ngày 01/10/2022 khi C hỏi mua ma

túy là được một người tên Hoàng không rõ lai lịch cho; bị cáo Lý Minh T trình bày ngoài số ma túy bị thu giữ và số ma túy 02 lần bán cho Trần Tiến A số ma túy còn lại là bản thân sử dụng.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo như Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố các bị cáo Lý Minh T và Trần Tiến A phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy. Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 47, Điều 50 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; áp dụng thêm điểm h khoản 1 Điều 52 và khoản 2 Điều 56 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Lý Minh T; đề nghị xử phạt bị cáo Lý Minh T từ 08 năm đến 08 năm 06 tháng tù; buộc bị cáo Lý Minh T phải chấp hành hình phạt tù tại Bản án số 25/2022/HS-ST ngày 20/5/2022 của Tòa án nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn, được trừ đi thời gian đã tạm giữ, tạm giam là 06 tháng 16 ngày; bị cáo còn phải chấp hành hình phạt là 17 tháng 14 ngày tù; tổng hợp hình phạt tù với hình phạt 17 tháng 14 ngày tù chưa chấp hành, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho 02 bản án; xử phạt bị cáo Trần Tiến A từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù; thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo. Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu, tiêu hủy 02 (hai) phong bì niêm phong chứa chất ma túy sau giám định; 02 (hai) mảnh giấy kích thước 14,5cm x 17,5cm; 01 (một) cân tiểu ly điện tử vỏ bạc bằng nhựa, kích thước 02cm x 06cm x 12cm; 01 (một) cân tiểu ly điện tử vỏ nhựa màu bạc - đen, kích thước 1,5cm x 04cm x 04cm. Tịch thu hóa giá để nộp vào ngân sách Nhà nước 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia màu xanh, lắp sim số 0359.293.141 và số 0924.976.139 đã qua sử dụng và 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu xanh, lắp sim số 0344.225.163. Trả lại bị cáo Trần Tiến A (một) chứng minh nhân dân số 082376693 mang tên Trần Tiến A. Về biện pháp tư pháp: Truy thu các bị cáo số tiền do phạm tội mà có để nộp vào ngân sách Nhà nước. Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Các bị cáo không có ý kiến tranh luận. Trong lời nói sau cùng các bị cáo đều trình bày, các bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật, các bị cáo rất hối hận, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo để các bị cáo sớm được trở về với gia đình, xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa vắng mặt người chứng kiến, nhưng người này đã có đầy đủ lời khai trong hồ sơ vụ án, sự vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc xét xử. Do vậy, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt người chứng kiến.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng, việc thu thập tài liệu, chứng cứ của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện, các tài liệu chứng cứ đã thu thập đều hợp pháp.

[3] Xét lời khai nhận tội của các bị cáo Lý Minh T, Trần Tiến A tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Việc tại phiên tòa các bị cáo thay đổi một phần lời khai không làm thay đổi bản chất vụ án. Do đó, có đủ căn cứ xác định Hồi 15 giờ 30 phút ngày 04/10/2022, tại khu vực trước khách sạn A1 (U) số 16-17, đường số *** – Nguyễn Phi G, khu đô thị HI, xã Đ, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn, Trần Tiến A tàng trữ 3,147 gam chất ma túy MDMA và 1,418 gam chất ma túy Ketamine nhằm mục đích bán kiếm lời, chưa kịp bán thì bị Tổ công tác của Công an thành phố Lạng Sơn phát hiện và bắt quả tang. Quá trình điều tra đã làm rõ Trần Tiến A đã 02 lần mua ma túy với Lý Minh T (vào các ngày 30/9/2022 và 04/10/2022) để bán cho 02 người khác. Khám xét khẩn cấp chỗ ở của Lý Minh T đã thu giữ 2,936 gam chất ma túy Ketamine, Lý Minh T cất giấu nhằm mục đích bán để kiếm lời.

[4] Căn cứ vào Kết luận giám định số 352/KL-KTHS ngày 07/10/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn truy tố các bị cáo Lý Minh T, Trần Tiến A về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[5] Hành vi phạm tội của các bị cáo là rất nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về ma túy. Các bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ tác hại của ma túy ảnh hưởng xấu đến sức khỏe con người và là một trong những nguyên nhân làm phát sinh các tệ nạn xã hội và tội phạm khác, gây mất trật tự an toàn xã hội, hành vi mua bán trái phép chất ma túy bị Nhà nước nghiêm cấm nhưng các bị cáo vẫn cố ý thực hiện, nhằm mục đích kiếm lời bất chính.

[6] Để có căn cứ quyết định hình phạt, ngoài việc đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội cần xem xét về vai trò, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo.

[7] Về vai trò: Các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội độc lập. Số ma túy bị cáo Trần Tiến A tàng trữ bị bắt quả tang 3,147 gam MDMA và 1,418 gam Ketamine đều là Lý Minh T bán cho. Ngoài ra, Lý Minh T còn tàng trữ 2,936 gam Ketamine để bán kiếm lời. Do vậy, Lý Minh T phải chịu trách nhiệm cao hơn Trần Tiến A.

[8] Về nhân thân: Bị cáo Lý Minh T có 01 tiền án chưa được xóa. Bị cáo Trần Tiến A nhân thân tốt; chưa từng bị kết án, xử lý hành chính, xử lý kỷ luật.

[9] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Lý Minh T đã bị kết án về tội Cố ý gây thương tích, chưa được xóa án tích nên lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm, là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Trần Tiến A không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[10] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo đều khai báo thành khẩn, tại phiên tòa các bị cáo đều tỏ thái độ ăn năn hối cải nên các bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[11] Từ những phân tích và đánh giá nêu trên, xét thấy, cần cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[12] Đối với bị cáo Lý Minh T, tại Bản án số 25/2022/HS-ST ngày 20/5/2022 của Tòa án nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn đã xử phạt 24 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 48 tháng về tội Cố ý gây thương tích. Trong thời gian thử thách bị cáo lại phạm tội, do đó cần buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt 24 tháng tù tại Bản án số 25/2022/HS-ST ngày 20/5/2022 của Tòa án nhân dân huyện Lộc Bình tỉnh Lạng Sơn, được trừ đi thời gian đã tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/11/2021 đến ngày 20/5/2022 là 06 tháng 16 ngày, bị cáo còn phải chấp hành hình phạt của bản án là 17 tháng 14 ngày tù. Tổng hợp hình phạt với phần hình phạt tù bị cáo chưa chấp hành của bản án nêu trên, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của cả hai bản án.

[13] Về hình phạt bổ sung: Theo kết quả xác minh ngày 09/11/2022 và ngày 10/11/2022 thể hiện các bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định, không có tài sản riêng, sống phụ thuộc vào gia đình nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[14] Về biện pháp tư pháp: Đối với số tiền các bị cáo có ngày 01/10/2022 gồm 800.000 đồng Lý Minh T có được do bán 02 viên ma túy cho Trần Tiến A; số tiền 100.000 đồng Trần Tiến A được hưởng lợi do mua 02 viên ma túy với Lý Minh T bán lại cho C và số tiền 900.000 đồng Trần Tiến A có do bán cho C 02 viên ma túy được một người tên là Hoàng cho là tiền do phạm tội mà có, cần truy thu để nộp vào ngân sách Nhà nước.

[14] Về vật chứng:

[14.1] 02 (hai) phong bì niêm phong đựng chất ma túy còn lại sau giám định là chất Nhà nước cấm lưu hành; 02 (hai) mảnh giấy kích thước 14,5cm x 17,5cm; 01 (một) cân tiểu ly điện tử vỏ bạc bằng nhựa, kích thước 02cm x 06cm x 12cm; 01 (một) cân tiểu ly điện tử vỏ nhựa màu bạc - đen, kích thước 1,5cm x 04cm x 04cm là vật liên quan đến hành vi phạm tội, không còn giá trị sử dụng cần tịch thu, tiêu hủy.

[14.2] 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia màu xanh, lắp sim số 0359.293.141 và số 0924.976.139 đã qua sử dụng; 01 (một) điện thoại di động

nhãn hiệu Iphone màu xanh, lắp sim số 0344.225.163 là điện thoại các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội, cần tịch thu hóa giá để nộp vào ngân sách Nhà nước.

[14.3] 01 (một) chứng minh nhân dân số 082376693 mang tên Trần Tiến A là giấy tờ cá nhân cần trả lại bị cáo Trần Tiến A.

[15] Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho Lý Minh T ở khu vực ngã tư Mỹ Sơn, phường Đông Kinh, thành phố Lạng Sơn và người đàn ông tên C mua ma túy với Trần Tiến A ngày 30/9/2022 tại khu vực gần quán Karaoke Z thuộc địa bàn thị trấn Cao Lộc, huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn, quá trình điều tra các bị cáo khai không rõ lai lịch, địa chỉ cụ thể của những người này nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh làm rõ.

[16] Đối với người đàn ông tên Hoàng, tại phiên tòa bị cáo Trần Tiến A khai là người đã cho bị cáo 02 viên ma túy bị cáo có sẵn trong người ngày 01/10/2022 khi C hỏi mua ma túy, bị cáo Trần Tiến A khai không biết lai lịch, địa chỉ cụ thể của Hoàng nên không có căn cứ để xác minh làm rõ.

[17] Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu đen, bạc, biển kiểm soát 12P1-268.10, quá trình điều tra đã xác định là của bà Trương Thị B (sinh năm 1975, trú tại thôn P, xã M, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn) là mẹ của Lý Minh T. Ngày 04/10/2022, Lý Minh T sử dụng chiếc xe mô tô trên đi để mang ma túy cho Trần Tiến A bà Trương Thị B không biết nên ngày 24/10/2022, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định trả lại chiếc xe mô tô trên cho bà Trương Thị B.

[18] Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Acruso màu vàng, biển kiểm soát 12P1-130.70, quá trình điều tra đã xác định chủ sở hữu là bà Thịnh Thị Th (sinh năm 1967, trú tại thôn Tân Lập, xã Mai Pha, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn) giao cho Q (sinh năm 1999, trú tại thôn T3, xã M, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn) là con trai quản lý và sử dụng. Ngày 04/10/2022, Trần Tiến A nói với Q mượn chiếc xe mô tô trên để đi làm thẻ căn cước công dân. Việc Trần Tiến A sử dụng chiếc xe trên đi thực hiện hành vi phạm tội, Q không biết nên Cơ quan điều tra không xem xét xử lý. Ngày 22/10/2022, Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe mô tô trên cho bà Thịnh Thị Th.

[19] Về án phí: Các bị cáo là người bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

[20] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn về tội danh, hình phạt đối với các bị cáo và các nội dung khác là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[21] Các bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 47, Điều 50 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 và điểm a khoản 3 Điều 106, khoản 2, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ thêm điểm h khoản 1 Điều 52, khoản 2 Điều 56 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Lý Minh T.

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Lý Minh T, Trần Tiến A phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

2. Về hình phạt:

2.1. Xử phạt bị cáo Lý Minh T 08 (tám) năm tù.

Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt 24 tháng tù tại Bản án số 25/2022/HS-ST ngày 20/5/2022 của Tòa án nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn, được trừ đi thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/11/2021 đến ngày 20/5/2022 là 06 tháng 16 ngày, bị cáo còn phải chấp hành hình phạt của bản án là 17 tháng 14 ngày tù. Tổng hợp hình phạt tù với phần hình phạt 17 tháng 14 ngày tù bị cáo chưa chấp hành tại Bản án số 25/2022/HS-ST ngày 20/5/2022 của Tòa án nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của cả hai bản án là 09 (chín) năm 05 (năm) tháng 14 (mười bốn) ngày. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 04/10/2022.

2.2. Xử phạt bị cáo Trần Tiến A 07 (bảy) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 04/10/2022.

3. Về biện pháp tư pháp: Truy thu bị cáo Lý Minh T số tiền 800.000 đồng (tám trăm nghìn đồng); truy thu bị cáo Trần Tiến A số tiền 1.000.000 đồng (một triệu đồng) để nộp vào ngân sách Nhà nước.

4. Về xử lý vật chứng:

4.1. Tịch thu, tiêu hủy 02 (hai) phong bì niêm phong đựng mẫu vật là chất ma túy sau giám định; 01 (một) cân tiểu ly điện tử, vỏ màu bạc, bằng nhựa (kích thước 2cm x 6cm x 12cm); 01 cân tiểu ly điện tử, vỏ nhựa màu bạc – đen (kích thước 1,5cm x 04cm x 07cm); 02 mảnh giấy kích thước 14,5cm x 17,5cm;

4.2. Tịch thu hóa giá để nộp vào ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu xanh, số sê-ri 354270061610409 lắp kèm sim có số thuê bao 0359.293.141 và 0924.976.139; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu xanh, lắp sim số 0344.225.163.

4.3. Trả lại bị cáo Trần Tiến A 01 (một) chứng minh nhân dân số 082376693 mang tên Trần Tiến A.

(Các vật chứng nêu trên được lưu giữ, quản lý tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 06/02/2023 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra công an thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn.

5. Về án phí: Các bị cáo Lý Minh T, Trần Tiến A mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để nộp vào ngân sách Nhà nước.

6. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND TP. Lạng Sơn, T. Lạng Sơn;
- Công an TP. Lạng Sơn, T. Lạng Sơn;
- CCTHADS TP. Lạng Sơn, T. Lạng Sơn;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hứa Thị Thanh Xuyên